

Nền kinh tế Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ trong 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của dân tộc

15:19 28/08/2025

Từ một quốc gia bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, Việt Nam đã kiên cường vươn lên, đạt được những thành tựu phát triển kinh tế ấn tượng, từng bước khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Hành trình ấy được đánh dấu bằng những giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, từ việc vượt qua khó khăn, xây dựng nền kinh tế độc lập đến đổi mới quản lý, hội nhập sâu rộng và đặt mục tiêu trở thành nước phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045.

Những mốc ghi nhận

Giai đoạn 1945 - 1985 là giai đoạn vượt qua khó khăn, giành độc lập và xây dựng nền kinh tế tự chủ. Đây là thời kỳ đầy thử thách và gian khổ đối với nền kinh tế Việt Nam. Ngay sau khi giành độc lập, đất nước phải đối mặt với hậu quả nặng nề của các cuộc chiến tranh kéo dài, khiến cơ sở hạ tầng bị tàn phá nghiêm trọng, sản xuất đình trệ, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Tuy nhiên, với quyết tâm cao và tinh thần tự lực tự cường, Việt Nam đã tập trung khôi phục sản xuất, từng bước xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.



Nền kinh tế Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ trong 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của dân tộc. Ảnh minh họa, nguồn internet.

Giai đoạn 1986 - 2000 là giai đoạn đổi mới quản lý kinh tế và những bước chuyển mình ngoạn mục. Với sự ra đời của công cuộc Đổi mới, Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việt Nam đã thực hiện nhiều cải cách mạnh mẽ, như chấm dứt cơ chế bao cấp, phát triển kinh tế đa thành phần. Công nhận và khuyến khích các thành phần kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tạo động lực mạnh mẽ cho sản xuất và kinh doanh.

Tăng trưởng kinh tế từ mức thấp khoảng 4,97% bình quân giai đoạn 1987 - 1990, đã tăng lên 7,73% trong giai đoạn 1991 - 2000. Đặc biệt, trong giai đoạn 1992 - 1997, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt 8,89%. "Điều này cho thấy sự chuyển mình ngoạn mục của nền kinh tế, từ tình trạng trì trệ sang phát triển năng động"- Bộ Tài chính đánh giá.

Bắt đầu chuyển mình

Giai đoạn 2001 - 2025 là giai đoạn phát triển nhanh, hội nhập sâu rộng và định hướng tương lai. Đây là thời kỳ Việt Nam đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Với những tiền đề vững chắc từ giai đoạn Đổi mới, Việt Nam đã thực hiện nhiều cải cách thể chế quan trọng, mở rộng quan hệ đối ngoại và tham gia tích cực vào các sân chơi kinh tế toàn

cầu.

Cụ thể, từ 2001 - 2010, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt 7,12%. Giai đoạn 2011 - 2020, dù đối mặt với nhiều thách thức từ khủng hoảng kinh tế toàn cầu và dịch COVID-19, Việt Nam vẫn duy trì được mức tăng trưởng GDP khá, bình quân đạt 6,21%.

Cơ cấu kinh tế cũng có sự chuyển dịch rõ rệt, theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Việt Nam được đánh giá là một trong những nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng hàng đầu khu vực và thế giới.

Trong cuộc họp Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng thông tin, trong 5 năm trở lại đây, tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm 2021 - 2025 ước đạt khoảng 6,3%/năm, thuộc nhóm tăng trưởng cao nhất thế giới và khu vực. Trong đó, năm 2025 phấn đấu tăng trưởng 8,3 - 8,5% theo chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.000 USD, đưa Việt Nam từ nhóm nước thu nhập thấp lên nhóm nước thu nhập trung bình thấp và đang hướng tới nhóm thu nhập trung bình cao. Trong 6 tháng đầu năm 2025, tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 7,52% so với cùng kỳ, cơ bản đạt kịch bản Chính phủ đề ra (7,6%), vượt dự báo của các tổ chức quốc tế và cao nhất trong cùng kỳ gần 20 năm qua.

Người đứng đầu Bộ Tài chính cũng nêu rõ các thành tựu nổi bật như đến nay, thu ngân sách Nhà nước đã đạt khoảng 2 triệu tỉ đồng, trong đó tỉ lệ chi đầu tư phát triển tăng lên 32%, bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển, hoàn thành mục tiêu 3.000 km đường bộ cao tốc và khoảng 1.700 km đường ven biển, vượt mục tiêu Đại hội Đảng XIII đặt ra. Bội chi ngân sách Nhà nước chiếm khoảng 3,3 - 3,4%, nợ công khoảng 37% GDP; đảm bảo an toàn tài chính quốc gia, xếp hạng tín nhiệm quốc gia luôn ở mức triển vọng Ổn định.

Nếu như năm 1986, quy mô GDP của nền kinh tế chỉ đạt 8 tỷ USD, đến năm 2024 đã đạt 476,3 tỷ USD, gấp 59,5 lần. Giá trị thương hiệu quốc gia năm 2024 đạt 507 tỷ USD, xếp thứ 32 trong 193 quốc gia.



Nền kinh tế Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ trong 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của dân tộc. Ảnh minh họa, nguồn internet.

Chuyên gia nhận định

Theo Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia nghiên cứu nổi tiếng về Việt Nam tại Học viện Quốc phòng Australia, thuộc Đại học New South Wales thì, nếu nhìn từ thời kỳ “Đổi Mới” đến nay, có thể thấy Việt Nam đã đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao. Dù bị ảnh hưởng trong thời kỳ đại dịch Covid-19, song nền kinh tế Việt Nam đã phục hồi nhanh chóng.

Năm 2023, Việt Nam có mức tăng trưởng GDP khiêm tốn là 5,3%. Đến năm 2024, con số này là gần 7,1%. Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 khoảng 8% và những năm sau đó sẽ nâng dần mức tăng trưởng lên hai con số.

Giáo sư Carl Thayer cho rằng Việt Nam có thể đạt được điều đó nếu chú ý hơn đến việc tận dụng đầu tư nước ngoài và hoạt động xuất khẩu, vốn được coi là hai trong những động lực tăng trưởng của nền kinh tế Đông Nam Á này.

Nhận định của Giáo sư Carl Thayer: Việt Nam đã rất thành công trong việc chuyển sang định hướng xuất khẩu, ví dụ như hàng may mặc, điện thoại di động... Tuy nhiên, trong bối cảnh các quốc gia khác cũng đang đạt được những bước tiến tương tự, Việt Nam đã có những hành động mạnh mẽ hơn để có tính cạnh tranh hơn, ví dụ như đẩy mạnh chuỗi giá trị, các nhà khoa học và kỹ sư của Việt Nam bắt đầu điều chỉnh và đổi mới công nghệ, đồng thời hợp tác với các doanh nhân nước ngoài để hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực.

Việt Nam cũng đang nỗ lực tránh bẫy thu nhập trung bình bằng cách tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh, đa dạng hóa nền kinh tế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và bảo vệ môi trường, mục tiêu là dịch chuyển từ nền kinh tế dựa vào lao động giá rẻ sang các ngành có giá trị gia tăng cao hơn và công nghệ hiện đại. Giáo sư Carl Thayer khẳng định, Việt Nam đã chuẩn bị tốt cho hành trình này.



Nền kinh tế Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ trong 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của dân tộc. Ảnh minh họa, nguồn VGP.

Kể từ ngày 1/7/2025, bộ máy chính quyền địa phương hai cấp tại 34 tỉnh, thành phố đã chính thức được khởi động. Với bước đi lịch sử có ý nghĩa chiến lược “sắp xếp lại giang sơn” này, Giáo sư Carl Thayer cho rằng Việt Nam đã rất chủ động trong việc xây dựng các đơn vị có thể sử dụng nguồn lực lớn hơn một cách hiệu quả và nhanh hơn. Khi đã trở nên mạnh mẽ và tự tin, Việt Nam sẽ đạt được các mục tiêu đề ra.

Dự báo về triển vọng của nền kinh tế Việt Nam trong thời gian tới, Giáo sư Carl Thayer cho rằng, mặc dù đã đạt được mức tăng trưởng tương đối cao liên tục, song Việt Nam cũng nên lưu ý đến những bất ổn kinh tế - thương mại hiện nay trên thế giới bởi “Đất nước hình chữ S” này phụ thuộc vào nền kinh tế toàn cầu.

Giáo sư Carl Thayer ghi nhận Việt Nam đã nỗ lực rất nhiều để cải cách nền kinh tế trong suốt 80 năm qua, ví dụ như cải cách thị trường nội địa, cải thiện tỷ lệ tiết kiệm, thúc đẩy tiêu dùng, đẩy mạnh thị trường xuất khẩu.... Song về lâu dài, Việt Nam cần đa dạng hóa và tìm kiếm thêm các thị trường mới, linh hoạt

và cẩn trọng trước những thay đổi chính sách một cách bất ngờ và nhanh chóng trên toàn cầu.

Tiến sỹ Phạm Anh Tuấn, Phó Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới, đánh giá trong giai đoạn 2004 - 2023, việc mở cửa thương mại và đầu tư tiếp tục là một trong những động lực trung tâm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, góp phần định hình lại mô hình phát triển theo hướng hội nhập, cạnh tranh và xuất khẩu định hướng. "Với chiến lược "mở cửa để phát triển", Việt Nam không chỉ tham gia sâu rộng vào các chuỗi giá trị toàn cầu, mà còn trở thành một trong những nền kinh tế có độ mở cao hàng đầu khu vực và thế giới"- ông Tuấn nhấn mạnh.

Về thương mại, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đã tăng gần 10 lần trong 20 năm qua. Theo Tiến sỹ Phạm Anh Tuấn, từ khoảng 70 tỷ USD năm 2005 lên đến khoảng 683 tỷ USD năm 2023, trong đó xuất khẩu đạt 354,7 tỷ USD và nhập khẩu đạt 328,1 tỷ USD, tạo nên mức thặng dư thương mại 26,6 tỷ USD - cao kỷ lục trong lịch sử. "Tỉ lệ tổng kim ngạch xuất nhập khẩu so với GDP vượt 185% trong nhiều năm liên tiếp, phản ánh mức độ hội nhập thương mại rất sâu của nền kinh tế Việt Nam"- vị chuyên gia kinh tế đánh giá.



Nền kinh tế Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ trong 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của dân tộc. Ảnh minh họa, nguồn internet.

Theo ông Tuấn, sự phát triển của khu vực FDI kéo theo sự gia tăng mạnh về xuất khẩu. Đồng thời, Việt Nam cũng đã chủ động và tích cực tham gia hơn 15 hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có các FTA thế hệ mới như CPTPP và

EVFTA góp phần mở rộng thị trường, giảm thuế quan và nâng cao vị thế thương mại quốc tế.

Chuyên gia kinh tế, Tiến sỹ Nguyễn Bích Lâm, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê) phân tích, Việt Nam đã nhay bén, linh hoạt thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập quốc tế, thoát khỏi tình thế bị cô lập. Ông Lâm nhấn mạnh, với tư duy đổi mới và định hướng hội nhập quốc tế, việc thu hút vốn FDI đã trở thành động lực quan trọng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển đổi mô hình phát triển.

"Trong suốt 4 thập kỷ qua, đổi mới là chìa khóa cho sự phát triển kinh tế, xóa bỏ cơ chế quản lý hành chính mệnh lệnh và bao cấp, giúp Việt Nam vượt qua khủng hoảng. Nhờ đó, đất nước đã vươn lên trở thành một trong những nền kinh tế năng động, với quy mô GDP tăng trưởng ấn tượng"- ông Lâm nhìn nhận.

Tiến sỹ Nguyễn Bích Lâm nêu rõ, hiện nay hệ thống kinh tế toàn cầu đang tái định hình với nhiều ngã rẽ đầy thách thức. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đang quyết liệt đẩy mạnh cải cách, tinh gọn hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, tạo tiền đề cho không gian phát triển mới.

Đồng thời, Đảng và Nhà nước đã xác định "bộ tứ chiến lược" gồm: Phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, hoàn thiện và thực thi pháp luật, cùng với khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân.

PV (t/h)